

Số: 40 /2015/QĐ-UBND

Vinh Yên, ngày 23 tháng 11 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc quy định vị trí, chức năng và cơ cấu tổ chức**  
**của Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Vinh Phúc**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 496/TTr-SNV ngày 23/10/2015 về việc Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở và các Chi cục thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vinh Phúc,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Vinh Phúc là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vinh Phúc, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp; kinh tế trang trại; kinh tế hộ; quy hoạch và bố trí, ổn định dân cư, di dân tái định cư; phát triển nông thôn; an sinh xã hội nông thôn; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; cơ điện nông nghiệp và phát triển ngành nghề nông thôn.

2. Chi cục Phát triển nông thôn chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Cục Chế biến Nông lâm thủy sản và nghề muối trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Chi cục Phát triển nông thôn có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; có trụ sở và kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 2. Cơ cấu tổ chức và biên chế:**

1. Lãnh đạo Chi cục: Có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

b) Phó Chi cục trưởng là người giúp việc Chi cục trưởng, chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ công tác được phân công.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý Phát triển nông thôn hiện theo phân cấp quản lý về công tác tổ chức cán bộ của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định hiện hành.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục, gồm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Kinh tế hợp tác và trang trại;

c) Phòng Phát triển nông thôn và bố trí dân cư;


d) Phòng Cơ điện, ngành nghề nông thôn.

3. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục Phát triển nông thôn theo các quy định hiện hành; bố trí công chức, viên chức và người lao động theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn, chức danh ngạch công chức Nhà nước theo quy định.

4. Biên chế của Chi cục do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định phân bổ trong tổng biên chế công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký;

Bãi bỏ các nội dung quy định tại Điều 2, Điều 3, Điều 4 của Quyết định số 22/2009/QĐ-UBND ngày 14/4/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc đổi tên và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Phúc.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện. /

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp & PTNT, Bộ Nội vụ;
- TTTU, TT HDND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CPCT, CPVP UBND tỉnh;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Website CP, Công báo tỉnh, Báo VP;
- Đài PTTH tỉnh, Công TGTĐT tỉnh;
- CV TH1, NN1, NN3, NN4;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trì